

Số: /2024/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật của
Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ 65 văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu, cụ thể:

1. Quyết định số 02/2004/QĐ-UB ngày 10/3/2004 của UBND tỉnh về việc ban hành quy chế quản lý và chính sách ưu đãi đối với Khu kinh tế cửa khẩu Ma

Lù Thành - tỉnh Lai Châu;

2. Quyết định số 59/2004/QĐ-UB ngày 18/8/2004 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định mối quan hệ lễ lồi làm việc giữa cán bộ thuộc các Sở, ngành, đoàn thể, Lực lượng vũ trang được trung tập về xã làm công tác xoá đói giảm nghèo;

3. Quyết định số 75/2004/QĐ-UB ngày 25/10/2004 của UBND tỉnh về việc ban hành Qui chế hoạt động của các đội công tác tăng cường cho cơ sở;

4. Quyết định số 92/2004/QĐ-UB ngày 24/12/2004 của UBND tỉnh về việc Quy định về phân cấp quản lý đầu tư các dự án sử dụng vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

5. Quyết định số 96/2004/QĐ-UB ngày 27/12/2004 của UBND tỉnh về việc thu, nộp và sử dụng lệ phí thẩm định đầu tư;

6. Quyết định số 01/2005/QĐ-UB ngày 06/01/2005 của UBND tỉnh về quy trình cứu trợ - Mức cứu trợ cho nhân dân bị thiệt hại do thiên tai, lũ lụt, hỏa hoạn;

7. Quyết định số 44/2005/QĐ-UBND ngày 24/5/2005 của UBND tỉnh về việc ban hành mức thu, chi tiền giấy thi, giấy nháp, bằng tốt nghiệp phục vụ kỳ thi tốt nghiệp các cấp;

8. Quyết định số 55/2005/QĐ-UBND ngày 03/6/2005 của UBND tỉnh về khung mức chi trả nhuận bút cho các loại hình báo viết;

9. Quyết định số 68/2005/QĐ-UBND ngày 10/8/2005 của UBND tỉnh Ban hành mức chi cho công tác bảo vệ đường biên, mốc giới trên địa bàn tỉnh Lai Châu từ năm 2005;

10. Quyết định số 73/2005/QĐ-UBND ngày 23/8/2005 của UBND tỉnh Ban hành quy định về quản lý, sử dụng vốn ngân sách Nhà nước cho công tác phân giới cắm mốc biên giới đất liền Việt Nam - Trung quốc thuộc địa bàn tỉnh Lai Châu;

11. Quyết định số 89/2005/QĐ-UBND ngày 21/10/2005 của UBND tỉnh về việc Ban hành chính sách hỗ trợ đối với cán bộ tăng cường thực hiện công tác XDGN tại các xã đặc biệt khó khăn bằng chế độ công tác phí;

12. Quyết định số 93/2005/QĐ-UBND ngày 16/11/2005 của UBND tỉnh về việc ban hành quy chế hoạt động của Ban quản lý khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thành;

13. Quyết định số 94/2005/QĐ-UBND ngày 16/11/2005 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định trình tự thủ tục xuất nhập cảnh, xuất nhập khẩu qua cửa khẩu Ma Lù Thàng tỉnh Lai Châu;

14. Quyết định số 97/2005/QĐ-UBND ngày 06/12/2005 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định xử lý công trình xây dựng vi phạm hành lang bảo vệ an toàn lưới điện cao áp trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

15. Quyết định số 104/2005/QĐ-UBND ngày 20/12/2005 của UBND tỉnh về việc ban hành bảng giá tối thiểu tính thuế GTGT và lệ phí trước bạ xe máy trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

16. Quyết định số 41/2006/QĐ-UBND ngày 08/6/2006 của UBND tỉnh về việc thực hiện chính sách trợ cước vận chuyển các mặt hàng chính sách trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

17. Quyết định số 44/2006/QĐ-UBND ngày 26/6/2006 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Lai Châu;

18. Quyết định số 52/2006/QĐ-UBND ngày 09/8/2006 của UBND tỉnh Phê duyệt đồ án quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị và khu dân cư nông thôn tỉnh Lai Châu đến năm 2020;

19. Quyết định số 54/2006/QĐ-UBND ngày 15/8/2006 của UBND tỉnh Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện Mường Tè giai đoạn 2006 - 2010, tầm nhìn 2020;

20. Quyết định số 56/2006/QĐ-UBND ngày 25/8/2006 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá xây dựng cơ bản tỉnh Lai Châu;

21. Quyết định số 08/2007/QĐ-UBND ngày 18/4/2007 của UBND tỉnh Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đơn giá xây dựng cơ bản tỉnh Lai Châu;

22. Quyết định số 33/2007/QĐ-UBND ngày 24/12/2007 của UBND tỉnh về việc Quy định mức thu tự nguyện do các nhà đầu tư nộp ngân sách tỉnh để đầu tư cải tạo, nâng cấp, tu bổ, xây dựng mới cơ sở hạ tầng đối với những dự án khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh Lai Châu;

23. Quyết định số 04/2008/QĐ-UBND ngày 31/1/2008 của UBND tỉnh Ban hành chính sách hỗ trợ lương thực cho 5 dân tộc đặc biệt khó khăn nhằm bảo vệ phát triển rừng;

24. Quyết định số 40/2008/QĐ-UBND ngày 31/12/2008 của UBND tỉnh

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Thi đua - Khen thưởng trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu;

25. Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 31/12/2008 của UBND tỉnh Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý thị trường trực thuộc Sở Công thương tỉnh Lai Châu;

26. Quyết định số 14/2009/QĐ-UBND ngày 25/6/2009 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Lai Châu đến năm 2020;

27. Quyết định số 15/2009/QĐ-UBND ngày 29/6/2009 của UBND tỉnh về việc Ban hành bảng giá ca máy và thiết bị thi công XDCT, bảng đơn giá nhân công trong XDCCB trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

28. Quyết định số 26/2009/QĐ-UBND ngày 21/10/2009 của UBND tỉnh về việc Tạm điều chỉnh giảm mức thu tự nguyện đóng góp của các nhà đầu tư và công tác quản lý trong hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản vàng tại khu vực xã Pắc ta, huyện Tân Uyên và xã Phúc Than, huyện Than Uyên;

29. Quyết định số 03/2010/QĐ-UBND ngày 20/01/2010 của UBND tỉnh Nâng mức hỗ trợ tiền ăn cho các học viên trong đào tạo và bồi dưỡng nhân viên y tế thôn, bản trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

30. Quyết định số 06/2010/QĐ-UBND ngày 01/6/2010 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định hỗ trợ đầu tư công trình giao thông thôn bản, liên thôn bản trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ;

31. Quyết định số 09/2010/QĐ-UBND ngày 21/6/2010 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định chính sách hỗ trợ bảo vệ rừng; cán bộ tăng cường đối với các xã đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện Tam Đường và Thị xã Lai Châu giai đoạn 2010 – 2015;

32. Quyết định số 28/2010/QĐ-UBND ngày 08/12/2010 của UBND tỉnh Ban hành Quy định thực hiện, chính sách đào tạo bác sỹ, dược sỹ đại học; bác sỹ, dược sỹ: chuyên khoa I, chuyên khoa II, thạc sỹ tỉnh Lai Châu giai đoạn 2010-2020;

33. Quyết định số 01/2012/QĐ-UBND ngày 13/01/2012 của UBND tỉnh về việc quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền ăn cho học sinh bán trú tại các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

34. Quyết định số 07/2012/QĐ-UBND ngày 15/02/2012 của UBND tỉnh Ban hành chương trình phát triển đô thị thị xã Lai Châu để đạt tiêu chí đô thị loại III vào năm 2013 và thành lập Thành phố Lai Châu vào năm 2015;

35. Quyết định số 12/2012/QĐ-UBND ngày 08/5/2012 của UBND tỉnh về việc Sửa đổi Điểm a, Khoản 3, Điều 2 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 23/2008/QĐ-UBND ngày 30/9/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu;

36. Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND ngày 06/8/2012 của UBND tỉnh về việc quy định đơn giá tiền công áp dụng để chi trả cho người lao động trực tiếp làm công việc duy tu, bảo dưỡng mốc giới và phát quang đường biên giới Việt – Trung;

37. Quyết định số 09/2013/QĐ-UBND ngày 10/6/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành một số nội dung cụ thể về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thủy điện Sơn La, Lai Châu, Huội Quảng, Bản Chát trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

38. Quyết định số 12/2013/QĐ-UBND ngày 31/7/2013 của UBND tỉnh về việc Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 17/2010/QĐ-UBND ngày 23/8/2010 của UBND tỉnh về Phân cấp nguồn thu và nhiệm vụ chi NSDP năm 2011 và ổn định cho các năm tiếp theo và Quyết định số 29/2010/QĐ-UBND ngày 10/12/2010 của UBND tỉnh về ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2011;

39. Quyết định số 13/2014/QĐ-UBND ngày 02/6/2014 của UBND tỉnh về việc sửa đổi một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 09/2013/QĐ-UBND ngày 10/6/2013 của UBND tỉnh về ban hành một số nội dung cụ thể về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thủy điện Sơn La, Lai Châu, Huội Quảng, Bản Chát trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

40. Quyết định số 32/2014/QĐ-UBND ngày 05/11/2014 của UBND tỉnh về việc nâng mức trợ cấp xã hội cho đối tượng đang nuôi dưỡng tại Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Lai Châu;

41. Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 19/01/2015 của UBND tỉnh Quy định về chi cho một số hoạt động có tính chất đặc thù thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở và công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

42. Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 26/5/2015 của UBND tỉnh Quy định tiêu chí dự án trọng điểm nhóm C thuộc cấp tỉnh quản lý trên địa bàn

tỉnh Lai Châu;

43. Quyết định số 33/2015/QĐ-UBND ngày 11/12/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh 5 năm, giai đoạn 2016 – 2020;

44. Quyết định số 36/2015/QĐ-UBND ngày 11/12/2015 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách địa phương năm 2016;

45. Quyết định số 41/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 – 2020;

46. Quyết định số 05/2016/QĐ-UBND ngày 15/4/2016 của UBND tỉnh Ban hành quy định nội dung và định mức xây dựng dự toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

47. Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND ngày 07/6/2016 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các văn bản, ý kiến chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu;

48. Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 23/8/2016 của UBND tỉnh Quy định thực hiện thu học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lai Châu từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 – 2021;

49. Quyết định số 28/2016/QĐ-UBND ngày 26/8/2016 của UBND tỉnh Ban hành Quy định thực hiện các chế độ, chính sách về công tác Dân số - kế hoạch hóa gia đình tỉnh Lai Châu giai đoạn 2016-2020;

50. Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND tỉnh Ban hành Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2017 – 2021;

51. Quyết định số 31/2016/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 của UBND tỉnh Phê duyệt Chương trình giảm nghèo bền vững tỉnh Lai Châu giai đoạn 2016 – 2020;

52. Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND ngày 09/01/2017 của UBND tỉnh Quy định về thực hiện nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020;

53. Quyết định số 68/2017/QĐ-UBND ngày 18/11/2017 của UBND tỉnh Ban hành Quy định mức trần thù lao công chứng và chi phí khác trong hoạt động chứng thực áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

54. Quyết định số 12/2018/QĐ-UBND ngày 09/4/2018 của UBND tỉnh Ban hành quy định thực hiện một số nội dung thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2018-2020;

55. Quyết định số 39/2018/QĐ-UBND ngày 10/12/2018 của UBND tỉnh Giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019;

56. Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 14/12/2018 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu;

57. Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 28/02/2019 của UBND tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 23/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc quy định thực hiện thu học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lai Châu từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021;

58. Quyết định số 43/2019/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của UBND tỉnh Giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2020;

59. Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 của UBND tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2017 - 2021 ban hành kèm theo Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của ủy ban nhân dân tỉnh;

60. Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 16/7/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu

61. Chỉ thị số 08/2006/CT-UBND ngày 25/8/2006 của UBND tỉnh về việc tiếp tục đẩy mạnh an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh;

62. Chỉ thị số 10/2006/CT-UBND ngày 19/9/2006 của UBND tỉnh về việc tăng cường chỉ đạo phong trào quần chúng bảo vệ an toàn an ninh trật tự khu vực biên giới Quốc gia;

63. Chỉ thị số 11/2006/CT-UBND ngày 06/10/2006 của UBND tỉnh về đẩy nhanh tiến độ và nâng cao hiệu quả công tác di dân, tái định cư các dự án

thủy điện trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

64. Chỉ thị số 09/2008/CT-UBND ngày 09/9/2008 của UBND tỉnh về việc tiếp tục tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác thi hành án dân sự;

65. Chỉ thị số 11/2008/CT-UBND ngày 30/10/2008 của UBND tỉnh về việc thực hiện quản lý tiền của nước ngoài có chung biên giới tại khu vực biên giới và khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 10 tháng 01 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh: V, C;
- Công báo tỉnh; Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, Th5.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Thanh Hải